

ĐẠI HỌC HUẾ  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC LUẬT



NGUYỄN THỊ HƯƠNG

**PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ  
ĐỐI VỚI TÁC PHẨM ÂM NHẠC TẠI VIỆT NAM**

Ngành: Luật Kinh tế.

Mã số: 8380107

**TÓM TẮT LUẬN VĂN THẠC SĨ LUẬT KINH TẾ**

THỪA THIÊN HUẾ, năm 2023

Công trình được hoàn thành tại:  
Trường Đại học Luật, Đại học Huế

Người hướng dẫn khoa học: **TS. Nguyễn Thị Thúy Hằng**

Phản biện 1: .....

Phản biện 2: .....

Luận văn sẽ được bảo vệ trước Hội đồng chấm luận văn  
thạc sĩ họp tại: Trường Đại học Luật

Vào lúc.....giờ.....ngày.....tháng ..... năm.....

**Trường Đại học Luật, Đại học Huế**

## MỤC LỤC

<b>MỞ ĐẦU .....</b>	<b>1</b>
1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài.....	1
2. Tình hình nghiên cứu nghiên cứu liên quan đến đề tài.....	2
3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu.....	3
4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu.....	4
5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu.....	4
6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn.....	5
7. Kết cấu luận văn.....	5
<b>CHƯƠNG 1. MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM ÂM NHẠC.....</b>	<b>6</b>
<b>1.1. Khái quát về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc .....</b>	<b>6</b>
1.1.1. Khái niệm về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc .....	6
1.1.2. Đặc điểm về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.....	6
1.1.3. Vai trò bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.....	7
<b>1.2. Khái quát pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc....</b>	<b>8</b>
1.2.1 Khái niệm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc....	8
1.2.2. Đặc điểm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ....	8
1.2.3. Các nguyên tắc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc .....	9
1.2.4. Nội dung cơ bản pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc .....	9
<b>1.3. Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của một số điều ước quốc tế.....</b>	<b>9</b>
1.3.1. Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Công ước Bern.....	9
1.3.2 Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Hiệp định Trips.....	9
1.3.3. Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Hiệp ước WiPo .....	9
Tiểu kết chương 1.....	10

<b>CHƯƠNG 2. THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM ÂM NHẠC TẠI VIỆT NAM.....</b>	<b>11</b>
<b>2.1. Thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ...</b>	<b>11</b>
2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.....	11
2.1.2. Đánh giá thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.....	12
<b>2.2 Thực tiễn thực hiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.....</b>	<b>12</b>
2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.....	12
Tiêu kết chương 2.....	15
<b>CHƯƠNG 3. ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ.....</b>	<b>16</b>
<b>3.1. Định hướng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc .....</b>	<b>16</b>
3.1.1. Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trên cơ sở cân bằng lợi ích của chủ thể quyền và khả năng tiếp cận của công chúng.....	16
3.1.2. Hoàn thiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trên cơ sở phù hợp với môi trường kỹ thuật số .....	16
3.1.3 Tăng cường hợp tác bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong điều kiện hội nhập quốc tế.....	16
<b>3.2 Giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam hiện nay .....</b>	<b>17</b>
3.2.1 Giải pháp hoàn thiện pháp luật.....	17
3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật .....	17
Tiêu kết chương 3.....	19
<b>KẾT LUẬN .....</b>	<b>20</b>
<b>DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO .....</b>	<b>21</b>

## MỞ ĐẦU

### 1. Tính cấp thiết của việc nghiên cứu đề tài

Sở hữu trí tuệ ngày càng có vai trò quan trọng trong đời sống kinh tế - xã hội, là yếu tố vật chất thúc đẩy xã hội phát triển. Việc tạo khuôn khổ pháp lý chặt chẽ và năng động để khuyến khích sáng tạo ngày càng nhiều tri thức mới cho nhân loại, phục vụ lợi ích chung của nhân loại và sự phát triển chung của xã hội là một trong những nhiệm vụ quan trọng của pháp luật quốc gia và quốc tế.

Ở nước ta, nhận thức sâu sắc vai trò của sở hữu trí tuệ trong sự nghiệp công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, Đảng và nhà nước luôn coi trọng việc xây dựng, hoàn thiện pháp luật về bảo vệ quyền tác giả và các quyền liên quan. Điều 40, Hiến Pháp năm 2013 quy định: *“Mọi người có quyền nghiên cứu khoa học và công nghệ, sáng tạo văn học, nghệ thuật và thụ hưởng lợi ích từ các hoạt động đó”*. Qua thực tiễn hơn 15 năm thi hành, Luật Sở hữu trí tuệ đã phát huy vai trò to lớn trong việc tạo ra hành lang pháp lý cho hoạt động sáng tạo, khai thác, sử dụng và thụ hưởng các tác phẩm âm nhạc, thực thi pháp luật trong nước và hội nhập quốc tế; cho các tổ chức, cá nhân xác lập, khai thác và bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ, tạo môi trường kinh doanh lành mạnh cho hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần thúc đẩy hoạt động sáng tạo, đẩy mạnh chuyển giao công nghệ, thu hút đầu tư nước ngoài góp phần vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Bên cạnh đó, “Luật Sở hữu trí tuệ còn là nền tảng đưa hệ thống bảo hộ sở hữu trí tuệ của Việt Nam đạt chuẩn mực theo Hiệp định về các khía cạnh liên quan tới thương mại của quyền sở hữu trí tuệ (TRIPs) của Tổ chức Thương mại thế giới (WTO) cũng như đáp ứng các nghĩa vụ theo cam kết của Việt Nam trong các hiệp định thương mại tự do (FTA) thế hệ mới gần đây”.<sup>1</sup>

Như chúng ta thấy rằng, âm nhạc đã được biết đến và giữ vai trò rất quan trọng trong đời sống con người. Các tác phẩm âm nhạc chính là những “đứa con tinh thần” mà những người nhạc sỹ ấp ủ, thai nghén bằng tất cả tâm hồn và trí lực để cho ra đời những tác phẩm bất hủ, đi cùng theo năm tháng, tồn tại mãi với thời gian.

Tuy nhiên, cùng với sự phát triển mạnh mẽ của khoa học công nghệ, hàng loạt các sản phẩm công nghệ ra đời đã giúp cho đời sống của con người được thuận lợi và tiện ích hơn. Thế nhưng, nó cũng mang lại nhiều mặt trái mà nổi bật nhất trong đó là các hành vi xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc nói riêng. Tình trạng nghe nhạc, tải nhạc, “đạo

---

<sup>1</sup> Tờ trình về việc xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ ngày 17/11/2020 của Bộ Khoa học và Công nghệ

nhạc”, mạo danh tác giả, chiếm đoạt tác phẩm của tác giả ...ngày càng gia tăng, dưới nhiều hình thức tinh vi, thủ đoạn khác nhau. Những vấn đề này đã khiến các tác giả mất niềm tin, ảnh hưởng đến khả năng lao động sáng tạo, bởi “đưa con tinh thần” của họ luôn đối mặt với việc bị sao chép, đánh cắp. Các hành vi này đã và đang làm cho các tác giả của các tác phẩm âm nhạc bị thiệt hại về lợi ích kinh tế, tinh thần, quyền tác giả bị xâm phạm và không được bảo vệ.

Hiện nay, các quốc gia trên thế giới đã tạo ra hành lang pháp lý chặt chẽ cho công tác bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc. Tại Việt Nam, vấn đề vi phạm bản quyền đối với tác phẩm âm nhạc là vấn nạn gây nhức nhối trong xã hội, là đề tài tranh luận gay gắt trong nhiều năm trở lại đây. Những hành vi này không bị xử lý triệt để mà còn diễn ra khá phổ biến, điều này đã đặt ra nhiều thách thức cho các nhà lập pháp. Chính vì thế, việc bảo hộ quyền tác giả trước các hành vi xâm phạm là điều cần thiết và mang tính thời sự trong bối cảnh hiện nay. Qua đó, góp phần răn đe và nâng cao ý thức tôn trọng quyền tác giả. Ý thức được vai trò của bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc và những vấn đề còn bỏ ngỏ cần nghiên cứu, tác giả chọn đề tài ***“Pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam”*** làm đề tài luận văn của mình.

## **2. Tình hình nghiên cứu nghiên cứu liên quan đến đề tài**

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ở Việt Nam hiện nay đã và đang là một trong những đề tài nổi bật thu hút sự quan tâm, chú ý của các nhà nghiên cứu khoa học. Trong những năm gần đây, có một số công trình nghiên cứu, các bài viết liên quan đến đề tài mà tác giả đang nghiên cứu như:

- Nguyễn Huy Hoàng (2022). Bảo vệ quyền tác giả qua thực tiễn xét xử của Tòa án nhân dân ở Việt Nam hiện nay, Luận án tiến sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội. Công trình nghiên cứu chủ yếu về thực trạng pháp luật và thực tiễn bảo vệ quyền tác giả thông qua hoạt động xét xử tại Tòa án các cấp tại Việt Nam, trên cơ sở tham khảo kinh nghiệm của một số quốc gia. Từ đó, đưa ra các giải pháp, kiến nghị hoàn thiện và nâng cao hiệu quả bảo vệ quyền tác giả tại Việt Nam.

- Đỗ Huỳnh Yến Vy (2020). Hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Hoa Kỳ, Pháp và kinh nghiệm đối với Việt Nam, Luận văn thạc sỹ, trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh. Công trình nghiên cứu về các hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật của Hoa Kỳ, Pháp, chỉ ra những vấn đề lý luận về khái niệm, đặc điểm, phân tích các hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường

kỹ thuật số và kiến nghị hoàn thiện pháp luật Việt Nam trong việc xác định hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số.

- Trần Thị Thùy Dương (2016). Pháp luật quốc tế và kinh nghiệm một số nước về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc, Luận văn Thạc sỹ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội. Nội dung nghiên cứu của luận văn tập trung phân tích một số vấn đề lý luận cơ bản về quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc và bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc, phân tích các điều ước quốc tế về bảo hộ quyền tác giả và kinh nghiệm một số quốc gia để từ đó rút ra các bài học kinh nghiệm từ các hệ thống pháp luật trên thế giới, đồng thời luận văn cũng đưa ra các giải pháp cho nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả tại Việt Nam.

- Phạm Hồng Hải (2013). Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Việt Nam, Luận văn Thạc sỹ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội. Công trình tác giả tập trung nghiên cứu, phân tích về các vấn đề lý luận chung về bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số và phân tích những quy định hiện hành về bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Việt Nam và đưa ra một số kiến nghị nhằm hoàn thiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số và nâng cao hiệu quả thực thi các biện pháp bảo vệ.

- Nguyễn Thị Quế Anh (2013). Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Việt Nam, Luận văn Thạc sỹ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội. Trong luận văn này tác giả nghiên cứu các vấn đề lý luận về bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số, phân tích, đánh giá thực tiễn áp dụng theo quy định của pháp luật Việt Nam.

Công trình nghiên cứu đã thể hiện rõ sự quan tâm của các nhà nghiên cứu trong thực tế. Tuy nhiên, các công trình vừa kể trên đã hình thành những nền tảng về vấn đề tác giả đang nghiên cứu. Mặc dù đã có những cơ sở lý luận ban đầu và nhiều vướng mắc trong thực tiễn, tuy nhiên chưa có đề tài nghiên cứu nào tập trung và có hệ thống pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ở Việt Nam. Vì vậy, tác giả tin tưởng rằng việc nghiên cứu đề tài này sẽ có ý nghĩa và tính thời sự trong bối cảnh hiện nay.

### **3. Mục đích và nhiệm vụ nghiên cứu**

#### **3.1 Mục đích nghiên cứu**

Đề xuất các giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

### **3.2 Nhiệm vụ nghiên cứu**

Để đạt được mục tiêu nghiên cứu, đề tài phải thực hiện những nhiệm vụ cụ thể sau đây:

*Thứ nhất*, phân tích để làm sáng rõ những vấn đề lý luận pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam như: Khái niệm, đặc điểm, vai trò bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.

*Thứ hai*, phân tích, đánh giá thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện quy định của pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam

*Thứ ba*, đề xuất các định hướng, các giải pháp hoàn thiện và giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

### **4. Đối tượng và phạm vi nghiên cứu**

- Phạm vi nội dung nghiên cứu: Luận văn nghiên cứu các quy định pháp luật về SHTT năm 2005 (sửa đổi bổ sung năm 2009, 2019, 2022) về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

- Phạm vi về không gian: Việt Nam

- Phạm vi về thời gian: 2017 đến 2022

### **5. Phương pháp luận và phương pháp nghiên cứu**

#### **5.1 Phương pháp luận**

Dựa trên phương pháp luận duy vật biện chứng, duy vật lịch sử của chủ nghĩa Mac-Lenin và các quan điểm của Đảng và nhà nước về pháp luật làm cơ sở để nghiên cứu đề tài.

#### **5.2 Phương pháp nghiên cứu**

- Phương pháp phân tích, tổng hợp, quy nạp, diễn dịch được sử dụng xuyên suốt trong tất cả các chương của luận văn và tập trung vào chương 1,2 khi phân tích về những vấn đề lý luận, thực trạng và thực tiễn thi hành pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

- Phương pháp so sánh được sử dụng khi đánh giá về các quy định của pháp luật một số các quốc gia hoặc pháp luật về bảo vệ bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.

- Phương pháp thống kê được sử dụng khi thể hiện các số liệu tại chương 2 về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam.

Ngoài ra, Luận văn còn sử dụng một số phương pháp nghiên cứu khác như phân tích quy phạm pháp luật thực định, phương pháp dự báo pháp luật để giải quyết các nhiệm vụ nghiên cứu đặt ra trong Luận văn.



## **6. Ý nghĩa lý luận và thực tiễn của luận văn**

- Về mặt lý luận: Luận văn góp phần hệ thống hóa lý luận cơ bản về bản về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.

- Về mặt thực tiễn: Những vấn đề mà luận văn nghiên cứu có thể được sử dụng làm tài liệu tham khảo trong quá trình nghiên cứu, giảng dạy, học tập về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam hiện nay cũng như là tài liệu tham khảo cho các cơ quan xây dựng pháp luật và các cơ quan thực thi pháp luật.

## **7. Kết cấu luận văn**

Ngoài lời mở đầu, kết luận và danh mục tài liệu tham khảo, kết cấu của luận văn bao gồm ba chương, cụ thể:

Chương 1: Một số vấn đề lý luận về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.

Chương 2: Thực trạng pháp luật và thực tiễn thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam hiện nay.

Chương 3: Định hướng, giải pháp hoàn thiện pháp luật và nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.

# CHƯƠNG 1

## MỘT SỐ VẤN ĐỀ LÝ LUẬN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM ÂM NHẠC

### **1.1. Khái quát về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc**

#### ***1.1.1. Khái niệm về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

Tóm lại, quyền tác giả bao gồm quyền nhân thân và quyền tài sản được pháp luật quy định dành riêng cho cá nhân, tổ chức trực tiếp sáng tạo hoặc sở hữu tác phẩm. Do đó, chỉ cần tác phẩm được tạo ra và tồn tại dưới dạng hình thức nhất định thì phát sinh quyền tác giả. Bảo hộ quyền tác giả là cơ sở pháp lý quan trọng để bảo vệ quyền lợi của người tạo ra tác phẩm và giá trị của tác phẩm đó.

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc chính là việc nhà nước bảo hộ quyền tài sản vô hình cho tác giả và các đồng tác giả. Để thực hiện được việc bảo hộ nhằm bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của tác giả và đồng tác giả thì phải có cơ chế pháp luật được đặt ra trên cơ sở nhà nước giữ vai trò xác lập, điều chỉnh và có cơ chế thực thi đúng quy định, đưa lại hiệu quả cao trong công tác bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc.

Theo từ điển Tiếng Việt thì: “Bảo hộ là sự che chở và không để bị tổn thất”.<sup>2</sup> Như vậy, bảo hộ quyền tác giả chính là các hành vi bảo vệ quyền tác giả nhằm mục đích không để tác giả bị thiệt hại về tinh thần, kinh tế.

Luật SHTT cùng với các văn bản hướng dẫn thi hành được ban hành nhằm mục đích bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ nói chung và bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc nói riêng. Dựa trên những tiêu chí của Luật SHTT các biện pháp thực thi quyền bảo hộ nhằm mục đích góp phần nâng cao sức sáng tạo của tác giả, bảo vệ quyền lợi cho các tác giả khi có sự vi phạm về bản quyền hay hành vi xâm phạm quyền tác giả, đồng thời tạo cơ hội cho nhân dân được tiếp cận các tác phẩm có giá trị và làm phong phú nền văn hóa âm nhạc của đất nước. Bên cạnh đó, mục đích của pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc còn hướng đến sự điều chỉnh các hành vi xâm phạm liên quan đến quyền tài sản, đây là loại quyền dễ bị xâm hại nhất.

#### ***1.1.2. Đặc điểm về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

*Thứ nhất*, bảo hộ quyền tác giả là sự bảo hộ dành cho tác giả, tức là người sáng tạo ra sản phẩm. Chủ thể của quyền tác giả bao gồm cá nhân, tổ chức sở

---

<sup>2</sup> Trung tâm từ điển học (2008), Từ điển Tiếng Việt 2008, NXB Đà Nẵng, trang 45.

hữu quyền tác giả đối với các tác phẩm âm nhạc do mình trực tiếp sáng tạo hoặc sở hữu. Chính vì vậy, tác phẩm cần phải có tính sáng tạo, tác phẩm phải được tác giả trực tiếp sáng tạo, không được “ăn cắp” tác phẩm của người khác. Đồng thời, tác phẩm phải tồn tại thông qua các hình thức, phương thức nhất định.

*Thứ hai*, để bảo hộ quyền tác giả đối với một tác phẩm âm nhạc, tác giả của tác phẩm âm nhạc đó không phải đăng ký với bất kỳ cơ quan nhà nước nào. Sự bảo hộ của một quốc gia đối với tác giả của một tác phẩm âm nhạc mang tính đương nhiên, tự động, miễn là tác phẩm được công bố trên lãnh thổ của quốc gia đó. Đây là đặc thù của việc bảo hộ quyền tác giả. Đối với quyền tác giả, không những không cần đăng ký mà thời gian bảo hộ cũng không bị giới hạn, ít nhất là trong suốt cuộc đời tác giả (trừ một số trường hợp ngoại lệ).

*Thứ ba*, bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc mang tính chất lãnh thổ. Việc bảo hộ quyền tác giả là một sự cam kết của một nhà nước bảo vệ các quyền của một người đã sáng tạo ra tác phẩm. Sự bảo hộ đó được quy định trong hệ thống pháp luật của quốc gia và được hiện thực hóa thông qua các thiết chế pháp lý của quốc gia. Vì hệ thống pháp luật của quốc gia chỉ có hiệu lực trong phạm vi lãnh thổ thuộc chủ quyền của quốc gia nên sự bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc cũng luôn mang tính lãnh thổ. Một hành vi bị coi là vi phạm quyền tác giả đối với một tác phẩm âm nhạc hay không tùy thuộc vào quy định của hệ thống pháp luật có hiệu lực trên phạm vi lãnh thổ của quốc gia nơi có yêu cầu bảo hộ chứ không phải của quốc gia nơi tác phẩm được công bố lần đầu hoặc nơi tác giả đang sinh sống.

### ***1.1.3. Vai trò bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

*Thứ nhất*, “bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trên hết là một trong những phương thức quảng bá, làm phong phú và phổ biến di sản văn hóa dân tộc”<sup>3</sup>

*Thứ hai*, việc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam hiện nay còn góp phần bảo đảm quyền lợi về mặt kinh tế của chủ thể quyền tác giả trong việc khai thác, sử dụng các tác phẩm mà mình bỏ công sức sáng tạo hoặc đầu tư để tạo ra các tác phẩm âm nhạc trước những hành vi xâm phạm quyền tác giả.

*Thứ ba*, bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc nhằm hướng đến một cộng đồng tôn trọng về các quyền về mặt tinh thần, quyền về mặt kinh tế được hưởng các lợi ích được khai thác từ tác phẩm âm nhạc mà tác giả đã sáng tác.

---

<sup>3</sup> WIPO (2008), Intellectual Property Handbook, trang 14

*Thứ tư*, việc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc còn có ý nghĩa trong việc tạo điều kiện cho tác giả có ý thức và trách nhiệm trong việc sáng tạo ra các tác phẩm âm nhạc có nội dung và tính nghệ thuật chất lượng cao. Qua đó, để phục vụ cho sự nghiệp phát triển giáo dục và phát triển cho đất nước trong thời kỳ hội nhập.

*Thứ năm*, bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc còn có ý nghĩa trong việc tạo môi trường an toàn và hiệu quả trong quản lý thông tin và thực hiện trước các biện pháp kỹ thuật để nhằm kịp thời ngăn chặn các hành vi xâm phạm quyền tác giả. Nâng cao hiệu quả trong việc xử lý các hành vi vi phạm đã và đang diễn ra.

*Thứ sáu*, trong thời đại ngày nay với sự bùng nổ và phát triển mạnh mẽ của môi trường kỹ thuật số thì công tác bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc còn có ý nghĩa trong việc tạo ra khu vực an toàn cho các nhà cung cấp dịch vụ trung gian.

## **1.2. Khái quát pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc**

### ***1.2.1 Khái niệm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

Khái niệm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc như sau: Pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc là tổng hợp các quy phạm pháp luật do nhà nước ban hành hoặc thừa nhận để công nhận và bảo vệ các quyền chủ thể đối với tác phẩm âm nhạc.

### ***1.2.2. Đặc điểm pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

Một là, pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc chỉ bảo hộ về mặt hình thức được thể hiện dưới dạng vật chất cụ thể của ý tưởng sáng tạo trong tác phẩm âm nhạc, pháp luật không bảo hộ những ý tưởng chứa đựng bên trong tác phẩm âm nhạc và được thể hiện ra bên ngoài tác phẩm âm nhạc.

Hai là, các điều ước quốc tế về quyền tác giả và Luật SHTT đều quy định thống nhất rằng “sự sáng tạo trí tuệ trong việc tạo ra các tác phẩm âm nhạc mang tính nguyên gốc và được vật chất hóa, được công nhận là tác phẩm và được bảo hộ theo pháp luật về quyền tác giả”

Ba là, Luật SHTT đã quy định về việc quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc được bảo hộ tự động.

### ***1.2.3. Các nguyên tắc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

Một là, nguyên tắc đối xử quốc gia

Hai là, nguyên tắc bảo hộ tự động.

Ba là, nguyên tắc bảo hộ độc lập

Bốn là, nguyên tắc bảo hộ tối thiểu

### ***1.2.4. Nội dung cơ bản pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

- Điều kiện bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc

- Điều kiện bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc

- Thời hạn bảo hộ quyền tác giả

- Biện pháp bảo hộ quyền tác giả

### ***1.3. Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của một số điều ước quốc tế***

#### ***1.3.1. Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Công ước Bern***

Công ước Bern ra đời năm 1886 tại Thụy Sĩ, xuất phát từ sự phát triển của cuộc cách mạng công nghiệp, các quốc gia trên thế giới nhận thấy cần phải có các quy tắc để điều chỉnh và bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ nói chung và quyền tác giả nói riêng. Chính vì vậy, Công ước về bảo hộ tác phẩm văn học và nghệ thuật đã được thông qua bởi 10 quốc gia bao gồm Anh, Pháp, Đức, Ý, Tây Ban Nha, Bỉ, Thụy Sĩ, Liberia, Hai - i-ti và Tunisia.

#### ***1.3.2 Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Hiệp định Trips***

Hiệp định Trips nằm trong Phụ lục 1C của thỏa thuận về thành lập Tổ chức thương mại thế giới (WTO) được thông qua ngày 15/4/1994. Mục đích ra đời của Hiệp định Trips là nhằm bảo hộ và thực thi quyền sở hữu trí tuệ, làm giảm bớt những trở ngại, khó khăn trong hoạt động thương mại quốc tế, đặc biệt đảm bảo việc bảo hộ sở hữu trí tuệ ngày càng được nâng cao và có hiệu quả cũng như bảo đảm các biện pháp thực thi bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ. Để đáp ứng đúng với các mục đích này, Hiệp định Trips đã đưa ra các nguyên tắc cơ bản, cốt lõi, các biện pháp thực thi quyền sở hữu trí tuệ liên quan đến thương mại và các biện pháp giải quyết tranh chấp đa phương.

#### ***1.3.3. Bảo hộ quyền tác giả theo quy định của Hiệp ước WIPO***

Sự ra đời của Hiệp ước WCT đã góp phần đẩy mạnh công cuộc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật nói chung và tác phẩm âm nhạc nói riêng, thúc đẩy sự sáng tạo của các tác giả, góp phần tạo nên nền văn hóa nghệ thuật phong phú, đa dạng, thúc đẩy sự phát triển của nền công nghiệp âm nhạc thế giới.

## Tiểu kết chương 1

Ngày nay, âm nhạc có ảnh hưởng quan trọng và được sử dụng rộng rãi trong đời sống của con người. Các tác phẩm âm nhạc có lẽ được sử dụng nhiều hơn tất cả trong những sáng tạo của quyền tác giả. ở Việt Nam cũng như trên khắp thế giới, âm nhạc được sử dụng ở nhiều môi trường khác nhau, âm nhạc được phát đi từ khắp nơi như nhà hàng, quán bar, trường học, nhà văn hóa, trung tâm thương mại...bên cạnh đó với sự ra đời của công nghệ kỹ thuật số sự phát tán âm nhạc đến đời sống văn hóa của con người còn thuận tiện hơn, nhanh chóng hơn và dễ dàng tiếp cận hơn. Tuy nhiên, với sự phát triển mạnh mẽ của công nghệ kỹ thuật số dẫn đến việc vi phạm bản quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc ngày càng trở nên phổ biến hơn và nhiều người trong chúng ta, các tổ chức, công ty, doanh nghiệp... cho rằng việc vi phạm bản quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc là điều bình thường, là sự hiển nhiên, tâm lý thích “xài chùa”. Chính việc này đã gây khó khăn cho các tác giả, là “cha đẻ” của các tác phẩm âm nhạc trong việc theo dõi “những đứa con tinh thần” của mình được sử dụng trên mạng internet hay truyền hình, thậm chí là trong các buổi liveshow âm nhạc. Sự vi phạm về bản quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc này không chỉ phổ biến tại Việt Nam mà hầu hết các nước trên thế giới đều ghi nhận sự vi phạm này và nó đang trở thành vấn đề mang tính toàn cầu. Xuất phát từ những vi phạm đó và để ghi nhận công lao cũng như sự trân trọng và biết ơn các tác giả về các tác phẩm âm nhạc bất hủ, Việt Nam cũng như các nước trên thế giới đã ban hành nhiều văn bản pháp luật để xử lý các vi phạm về bản quyền tác phẩm âm nhạc.

Việc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc đóng vai trò quan trọng trong việc bảo vệ quyền lợi của các tác giả, thúc đẩy sự sáng tạo của tác giả và góp phần phát triển nền văn hóa âm nhạc của quốc gia.

Những khái quát chung về tác phẩm âm nhạc, quyền tác giả, bảo hộ quyền tác giả nói chung và đối với tác phẩm âm nhạc nói riêng cùng với những bài học kinh nghiệm bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc của một số quốc gia trên thế giới hiện nay sẽ là các bài học kinh nghiệm cho những kiến nghị hoàn thiện pháp luật về quyền tác giả ở Việt Nam trong giai đoạn hiện nay.

## CHƯƠNG 2

### THỰC TRẠNG PHÁP LUẬT VÀ THỰC TIỄN THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ ĐỐI VỚI TÁC PHẨM ÂM NHẠC TẠI VIỆT NAM

#### 2.1. Thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc

##### 2.1.1. Quy định của pháp luật hiện hành về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc

###### 2.1.1.1. Điều kiện bảo hộ

Một tác phẩm âm nhạc để được bảo hộ theo pháp luật SHTT Việt Nam phải đáp ứng đầy đủ các điều kiện theo quy định, do vậy không phải tác phẩm âm nhạc nào cũng được nhà nước bảo hộ thông qua Luật SHTT. Do vậy, để được pháp luật bảo hộ tác phẩm âm nhạc phải thỏa mãn các điều kiện sau đây:

*Một là*, tác phẩm âm nhạc phải mang tính nguyên gốc, tức là tác phẩm đó không có sự sao chép, cắt ghép, lồng ghép từ tác phẩm âm nhạc khác.

*Hai là*, tác phẩm âm nhạc phải được thể hiện dưới dạng hình thức vật chất nhất định, có thể là “cách thức hoặc hình thức biểu hiện nào đó” theo quy định tại Điều 2. 1 của Công ước Bern.

*Ba là*, các tác phẩm âm nhạc được bảo hộ phải có nội dung phù hợp với chính sách pháp luật của nhà nước Việt Nam, phù hợp với thuần phong mỹ tục, văn hoá người Việt.

###### 2.1.1.2. Chủ thể quyền tác giả

Theo quy định tại Điều 13 Luật SHTT 2005 và Khoản 4 Điều 1 Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ năm 2020 quy định : “Tổ chức, cá nhân có tác phẩm được bảo hộ quyền tác giả gồm người trực tiếp sáng tạo ra tác phẩm và chủ sở hữu quyền tác giả quy định tại các điều từ Điều 37 đến Điều 42 của Luật này”.

###### 2.1.1.3. Nội dung quyền tác giả

Quyền tác giả là quyền của tổ chức, cá nhân đối với tác phẩm do mình sáng tạo ra hoặc sở hữu. Quyền tác giả bao gồm những quyền cụ thể mà pháp luật trao cho tác giả hay chủ sở hữu của một tác phẩm về việc đặt tên tác phẩm, đứng tên thật hoặc bút danh trên tác phẩm, được nêu tên thật hoặc bút danh khi tác phẩm được công bố, sử dụng; Sao chép, điều chỉnh hay truyền tải, phổ biến tác phẩm đến với công chúng bằng cách cho người khác tham gia vào quá trình khai thác tác phẩm.

Quyền tác giả bảo gồm quyền nhân thân và quyền tài sản.

#### *2.1.1.4. Thời hạn bảo hộ*

Khoản 1, Điều 7 Công ước Bern quy định về thời hạn bảo hộ đối với tác phẩm văn học, nghệ thuật, khoa học là: “Thời hạn bảo hộ theo Công ước này sẽ là suốt cuộc đời tác giả và năm mươi sau khi tác giả chết”. Riêng đối với những tác phẩm điện ảnh, các Quốc gia thành viên của Công ước có thể quy định thời hạn bảo hộ chấm dứt sau năm mươi năm, tính từ khi tác phẩm được phổ cập đến công chúng, tuy nhiên cần phải có sự đồng ý của tác giả hoặc nếu không có sự phổ cập như thế trong vòng năm mươi năm tính từ ngày thực hiện tác phẩm, thì thời hạn bảo hộ chấm dứt năm mươi năm sau khi tác phẩm được thực hiện.

#### *2.1.1.5. Biện pháp bảo vệ*

Thứ nhất, biện pháp tự bảo vệ

Thứ hai, biện pháp hành chính

Thứ ba, biện pháp dân sự

Thứ năm, biện pháp hình sự

Thứ sáu, biện pháp kiểm soát hàng hóa xuất nhập khẩu

### ***2.1.2. Đánh giá thực trạng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

Về cơ bản, pháp luật SHTT đã tạo hành lang pháp lý về bảo hộ quyền tác giả đối với các tác phẩm nói chung và đối với tác phẩm âm nhạc nói riêng. Các quy định hiện hành về đối tượng bảo hộ, thời hạn bảo hộ, quyền và nghĩa vụ của các chủ thể và xử lý vi phạm được áp dụng để bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của các chủ thể đối với tác phẩm âm nhạc là phù hợp với các điều ước quốc tế mà Việt Nam tham gia.

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc còn tồn tại những bất cập sau:

\* Luật SHTT cho phép bồi thường thiệt hại về tinh thần từ 5 triệu đến 50 triệu đồng, nhưng không quy định cơ sở để Tòa án xác định mức bồi thường

\* Luật SHTT quy định về thời hạn bảo hộ đối với tác phẩm âm nhạc chưa hợp lý

## **2.2 Thực tiễn thực hiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc**

### ***2.2.1. Tình hình thực hiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc***

#### *2.2.1.1. Ưu điểm*



Trong thời gian vừa qua vấn đề bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc luôn được chú trọng và quan tâm. Với sự hỗ trợ tích cực và cụ thể của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Cục Bản quyền tác giả, Hội nhạc sĩ Việt Nam, Trung tâm VCPMC đã triển khai đàm phán cấp phép và thu tiền sử dụng tác phẩm âm nhạc ở hầu hết các lĩnh vực mà pháp luật đã quy định. Số tiền thu được hàng năm cho các nhạc sĩ, tác giả thành viên tăng lên rõ rệt, cụ thể trong năm 2022, tổng số tiền sử dụng quyền tác giả âm nhạc Trung tâm thu được là gần 256 tỷ đồng, tăng 61% so với năm 2021. Số tiền tác quyền trên thu được từ các hoạt động biểu diễn; sử dụng nhạc nền (tại nhà hàng, khách sạn, siêu thị, quán cà phê, bar, karaoke...); phát sóng (trên các đài phát thanh - truyền hình, truyền hình cáp, truyền hình trực tuyến); media (nhạc chuông, nhạc chờ); website, ứng dụng nhạc; sao chép (bản ghi âm - ghi hình, phim ảnh, quảng cáo, sản xuất chương trình, demo...) và tiền bản quyền nhận từ quốc tế (CMOs).<sup>4</sup>

#### 2.2.1.2. Hạn chế

Bên cạnh những ưu điểm nêu trên, việc thực hiện pháp luật về quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc còn tồn tại nhiều vi phạm. Vẫn còn nhiều tổ chức, cá nhân chưa có ý thức và nhận thức đầy đủ trong việc thực hiện nghĩa vụ về quyền tác giả, không thực hiện hoặc đối phó, chờ nếu có kiểm tra, xử phạt mới thực hiện, hoặc tìm cách để không phải trả tiền bản quyền. Theo thống kê của Trung tâm VCPMC cũng như theo phản ánh từ các tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả, hành vi xâm phạm quyền tác giả xảy ra chủ yếu ở các lĩnh vực như: Biểu diễn nghệ thuật, hoạt động biểu diễn công cộng hoặc sử dụng nhạc tại các địa điểm kinh doanh dịch vụ, mua sắm, lĩnh vực truyền đạt, sao chép tác phẩm trên các ứng dụng website âm nhạc, mạng xã hội và lĩnh vực truyền hình...Diễn hình là các chương trình biểu diễn, các hình thức phân phối, kinh doanh bản ghi, với cách đánh tráo khái niệm “phân phối bản quyền” gây ngộ nhận cho người sử dụng, nhưng chưa xin phép, trả tiền quyền tác giả. Trước vấn nạn xâm phạm quyền tác giả “diễn ra ở hầu hết các lĩnh vực với các hình thức và mức độ khác nhau, nhất là trong lĩnh vực âm nhạc, văn học, chương trình máy tính, bản ghi âm, ghi hình...”. Trước tình hình này, “Quyết định số 88/QĐ-TTg ngày 20/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt đề án tăng cường năng lực quản lý và thực thi có hiệu quả pháp luật bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan đến năm 2020 định hướng đến năm 2025. Theo báo cáo sơ kết 03 năm thực hiện Quyết định số 88/88/QĐ-TTg ngày 20/01/2017 của Thủ tướng Chính phủ, Bộ Văn hóa, thể thao và du lịch đã tổ chức, phối hợp với Bộ công an 123 đoàn Thanh tra về việc chấp hành các quy định của pháp luật về quyền tác giả tại các doanh nghiệp, xử phạt hành chính 110 doanh nghiệp có hành vi vi phạm quyền

---

<sup>4</sup> Trung tâm VCPMC (2023), Báo cáo tổng kết hoạt động năm 2022.

tác giả, quyền liên quan, với tổng số tiền xử phạt 3.300 triệu đồng”.<sup>5</sup> Tuy nhiên, tình trạng xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc vẫn tiếp diễn. Cụ thể là mới đây, YouTube cũng thừa nhận có lỗi liên quan đến hệ thống Content ID. Theo báo cáo trong 6 tháng đầu năm 2021, hơn 2,2 triệu video trên YouTube bị khiếu nại gắn cờ bản quyền, 99% trong số đó là do hệ thống nhận dạng nội dung (Content ID). Kết quả của quá trình xác nhận của YouTube cho thấy: 60% video bị 'đánh gậy bản quyền' không chính xác. Tức là, các video đã bị thông báo vi phạm bản quyền do người dùng tải lên vẫn có thể được hiển thị trên YouTube thay vì bị xóa hoặc bị tắt tiếng hay bị tắt kiếm tiền.<sup>6</sup>

---

<sup>5</sup> Báo cáo số 319/BC-BVHTTDL ngày 31/12/2019 của Bộ Văn Hóa thể thao du lịch.

<sup>6</sup> Khắc Vinh, Content ID và nghịch lý bảo vệ bản quyền tác phẩm âm nhạc trên mạng xã hội, <https://phapluatbanquyen.phaply.vn/content-id-va-nghich-ly-bao-ve-ban-quyen-tac-pham-am-nhac-tren-mang-xa-hoi-a643.html/>, truy cập 1/2/2023.

## **Tiểu kết chương 2**

Xuất phát từ những vụ việc xâm phạm quyền tác giả thu hút sự quan tâm của dư luận báo chí và người dân cùng với những thành tựu trong công tác bảo hộ quyền tác giả của các cơ quan chức năng để thấy được rằng pháp luật bảo hộ quyền tác giả của Việt Nam đã đạt được những kết quả to lớn trong công tác lập pháp và thực thi.

Tuy nhiên, trong xã hội ngày nay với sự xuất hiện của các trang mạng xã hội thu hút hàng triệu lượt người đăng ký tham gia cùng với sự trợ giúp của các phương tiện kỹ thuật hỗ trợ thì hành vi vi phạm ngày càng thủ đoạn và tinh vi hơn, đòi hỏi phải nghiên cứu, điều chỉnh các quy phạm pháp luật, trong đó cần nhấn mạnh các biện pháp chế tài nhằm mục đích giáo dục, phổ biến, răn đe để hạn chế các hành vi xâm phạm quyền tác giả.

### CHƯƠNG 3

## ĐỊNH HƯỚNG, GIẢI PHÁP HOÀN THIỆN PHÁP LUẬT VÀ NÂNG CAO HIỆU QUẢ THỰC HIỆN PHÁP LUẬT VỀ BẢO HỘ QUYỀN TÁC GIẢ

### **3.1. Định hướng pháp luật về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc**

#### ***3.1.1. Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trên cơ sở cân bằng lợi ích của chủ thể quyền và khả năng tiếp cận của công chúng.***

Các phẩm âm nhạc hay bất kỳ đối tượng nào của quyền sở hữu trí tuệ được tạo ra thông qua sự lao động miệt mài của các tác giả hoặc bằng việc bỏ ra một chi phí thích đáng để nắm giữ quyền sở hữu. Vì vậy, việc bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ là rất quan trọng để khuyến khích sự sáng tạo.

#### ***3.1.2. Hoàn thiện pháp luật bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trên cơ sở phù hợp với môi trường kỹ thuật số***

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc được đặt trong hoàn cảnh Việt Nam và các quốc gia trên thế giới đang ở cuộc cách mạng 4.0. Chủ trương của Đảng về sở hữu trí tuệ được đề cập thông qua các chiến lược về phát triển kinh tế - xã hội, khoa học và công nghệ, đổi mới sáng tạo trong các ngành, lĩnh vực. Trên cơ sở quan điểm phát triển kinh tế tri thức, Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XII của Đảng đặt ra những nhiệm vụ và giải pháp phát triển khoa học và công nghệ, trong đó nhấn mạnh đến việc tập trung nâng cao tiềm lực khoa học và công nghệ; phát triển đồng bộ thị trường khoa học, công nghệ, có cơ chế, chính sách phù hợp để đẩy mạnh thương mại hóa sản phẩm khoa học, công nghệ và phát triển sàn giao dịch, tăng cường chuyển giao công nghệ, phát triển các tổ chức chuyển giao công nghệ, kết nối cung - cầu, kết nối thị trường trong nước với thị trường trong khu vực và trên thế giới gắn với bảo hộ quyền sở hữu trí tuệ, phát triển hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia về khoa học, công nghệ, hình thành hệ thống các tổ chức dịch vụ khoa học, công nghệ.

#### ***3.1.3 Tăng cường hợp tác bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong điều kiện hội nhập quốc tế***

Thứ nhất, tăng cường việc tham gia ký kết các điều ước quốc tế về quyền tác giả mà Việt Nam đã ký kết hoặc tham gia, cam kết thực thi quyền tác giả đồng thời nghiêm chỉnh thực thi các điều ước. Tranh thủ sự hỗ trợ, hợp tác của Tổ chức SHTT thế giới, các tổ chức quốc tế liên quan, kinh nghiệm của các quốc gia nhằm tiếp thu những kinh nghiệm về chính sách, quản lý và thực thi QTG.

Thứ hai, tiếp tục tăng cường trao đổi, hợp tác đào tạo với các nước nâng cao năng lực đội ngũ chuyên gia về SHTT, đội ngũ nhân lực trong hệ thống cơ quan bảo vệ QTG đối với TPAN, đặc biệt là đội ngũ cán bộ tại các cơ quan tư pháp Tòa án, Viện kiểm sát.

Thứ ba, tích cực tham gia thực hiện các dự án hợp tác quốc tế, các chương trình nghiên cứu liên quan đến việc tăng cường bảo hộ SHTT tại Việt Nam.

Thứ tư, quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong môi trường kỹ thuật rất dễ bị xâm hại. Việc bảo vệ quyền cần có sự hợp tác quốc tế chặt chẽ.

### **3.2 Giải pháp hoàn thiện hệ thống pháp luật liên quan đến bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc tại Việt Nam hiện nay**

#### ***3.2.1 Giải pháp hoàn thiện pháp luật***

***Thứ nhất***, pháp luật SHTT cần ban hành văn bản hướng dẫn cơ sở xác định mức bồi thường thiệt hại về tinh thần

***Thứ hai***, sửa đổi khoản 5 Điều 28 Luật SHTT theo hướng bỏ cụm từ “gây phương hại đến danh dự và uy tín của tác giả”

***Thứ ba***, sửa đổi về thời hạn bảo hộ đối với tác phẩm âm nhạc theo hướng kéo dài thời gian bảo hộ bằng với tác phẩm điện ảnh, mỹ thuật, nhiếp ảnh

#### ***3.2.2. Giải pháp nâng cao hiệu quả thực hiện pháp luật***

***Thứ nhất***, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm những đối tượng có hành vi xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc. Tiếp tục tăng cường đào tạo, nâng cao năng lực trình độ chuyên môn trong việc thực thi các biện pháp bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong môi trường kỹ thuật số của cơ quan nhà nước có thẩm quyền. Trong bối cảnh ngày nay, tác phẩm âm nhạc đóng vai trò quan trọng trong đời sống văn hóa và giải trí của con người. Tuy nhiên, việc xâm phạm quyền tác giả của các tác phẩm âm nhạc đã trở thành một vấn đề nghiêm trọng, gây tổn hại đến sự phát triển của ngành âm nhạc và quyền lợi của các nhạc sĩ, nhà sản xuất âm nhạc, và người sáng tác.

***Thứ hai***, nâng cao ý thức tự bảo vệ của chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm của mình. Mỗi tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả phải có các giải pháp kỹ thuật để tự bảo vệ quyền của mình, phối hợp, hỗ trợ các cơ quan, tổ chức có thẩm quyền cùng đấu tranh chống lại các hành vi xâm phạm cũng có thể ủy quyền cho Trung tâm Bảo vệ Quyền tác giả Âm nhạc Việt Nam (VCPMC) thay thế mình thực hiện các biện pháp bảo vệ quyền, đồng thời kịp thời xử lý các hành vi xâm phạm bởi tính chất lan truyền với tốc độ nhanh chóng trong môi trường kỹ thuật số như hiện nay.

**Thứ ba,** đẩy mạnh hoạt động tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức của cá nhân, doanh nghiệp về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc, cũng như nâng cao ý thức của người sử dụng internet hiện nay.

Thứ tư, hoàn thiện hệ thống pháp luật về quyền tác giả, quyền liên quan; tăng cường năng lực quản lý nhà nước về thực thi bảo hộ quyền tác giả, quyền liên quan; đào tạo nhân sự và đầu tư cơ sở vật chất để có đủ năng lực quản lý và thực thi quyền tác giả, quyền liên quan trên môi trường mạng.

**Thứ năm,** đẩy mạnh hợp tác Quốc tế trong việc bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong môi trường kỹ thuật số và tăng cường tham gia các Điều ước quốc tế trong lĩnh vực này.

**Thứ sáu,** đối với các website và ứng dụng có máy chủ đặt ở nước ngoài hoặc sử dụng tên miền nước ngoài thì biện pháp khả thi nhất là ngăn chặn truy cập.

### **Tiểu kết chương 3**

Bảo vệ quyền tác giả cho tác phẩm âm nhạc đang trở thành vấn đề nóng bỏng ở Việt Nam cũng như trên toàn thế giới trong bối cảnh Cách mạng 4.0. Việc đạt được sự cân bằng giữa lợi ích của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả và người sử dụng tác phẩm là vô cùng quan trọng để đảm bảo hiệu quả trong việc bảo vệ quyền tác giả. Luật pháp cần có cơ chế bảo vệ thích hợp để khuyến khích sự sáng tạo của tác giả và đồng thời tạo điều kiện cho người sử dụng tiếp cận tác phẩm một cách hợp pháp, góp phần vào xây dựng một xã hội ổn định và văn minh. Tuy nhiên, do nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, hệ thống pháp luật hiện nay về bảo vệ quyền tác giả cho tác phẩm âm nhạc vẫn còn nhiều bất cập và chưa đáp ứng được nhu cầu phát triển của xã hội.

Do sự tồn tại của nhiều yếu tố khách quan và chủ quan, hệ thống pháp luật hiện hành về bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc vẫn còn nhiều thiếu sót và hạn chế, không đáp ứng đầy đủ nhu cầu phát triển của xã hội. Theo tác giả, để bảo vệ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc một cách hiệu quả, điều cần thiết nhất là phải có sự hợp tác chặt chẽ giữa Nhà nước, các tổ chức và hiệp hội quản lý tập thể quyền tác giả, các tác giả, đồng thời tôn trọng thành quả lao động của sáng tạo của tác giả, chủ sở hữu tác phẩm trong quá trình sử dụng tác phẩm, tạo thói quen tôn trọng quyền sở hữu trí tuệ, quyền tác giả trong xã hội.

## KẾT LUẬN

Pháp luật về quyền tác giả của các quốc gia trên thế giới đều bảo hộ loại hình tác phẩm âm nhạc trong cả môi trường truyền thống lẫn môi trường Internet. Công ước Berne, Hiệp định TRIPs, Hiệp ước WCT và các Điều ước quốc tế song phương mà các quốc gia ký kết được xem là các chuẩn mực tối thiểu mà các quốc gia phải tuân thủ. Pháp luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam về quyền tác giả cũng không nằm ngoài phạm vi này. Là một loại hình tác phẩm văn học, nghệ thuật có tính đặc thù, ngoài việc tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc được hưởng những quyền lợi chính đáng theo những quy định chung về bảo hộ quyền tác giả đối với mọi tác phẩm văn học, nghệ thuật, thì các Điều ước quốc tế và Luật Sở hữu trí tuệ Việt Nam còn chú trọng tới các quyền được coi là đặc thù đối với tác phẩm âm nhạc như: quyền sao chép tác phẩm âm nhạc, quyền phân phối tác phẩm âm nhạc. Mỗi quyền năng này của tác giả, chủ sở hữu quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc đều có một quy chế pháp lý nhất định và ghi nhận những chủ thể nào được nắm giữ các quyền trên như nội dung phần trên luận văn đã tìm hiểu.

Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc là vấn đề còn tương đối mới mẻ ở Việt Nam và vẫn chưa dành được sự quan tâm của xã hội đúng như tầm quan trọng của nó.

Nhìn chung, pháp luật Việt Nam đã tương đối hoàn thiện và tương thích với các điều ước quốc tế về quyền tác giả mà Việt Nam là thành viên, tuy nhiên cần phải bổ sung hoàn thiện các quy định của pháp luật Việt Nam về quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong môi trường Internet do tính chất đặc thù của lĩnh vực này sao cho có thể bảo vệ quyền lợi của tác giả, cũng như những người nắm giữ bản quyền, đồng thời đảm bảo việc sử dụng hữu ích tác phẩm không bị kiểm soát một cách quá khắc khe bởi các quy định của pháp luật về các biện pháp công nghệ nhằm khắc phục tình trạng xâm phạm quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong môi trường Internet phức tạp như hiện nay. Làm được như vậy hệ thống pháp luật về quyền tác giả tác phẩm âm nhạc trong môi trường Internet sẽ hoàn thiện hơn tạo hành lang pháp lý rõ ràng, vững chắc góp phần làm tăng hiệu quả thực thi trên thực tế. Ngoài ra hoàn thiện cơ chế thực thi quyền tác giả tác phẩm âm nhạc trong môi trường Internet cũng là vấn đề quan trọng, đặc biệt là phải tìm ra cơ chế bảo hộ thích hợp một mặt khuyến khích được tác giả đầu tư sáng tạo ra nhiều tác phẩm và tác phẩm có giá trị, đảm bảo được lợi ích vật chất cũng như tinh thần của họ.



## **DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

### **I. VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT**

1. Chính phủ (2006), Nghị định 105/2006/NĐ-CP ngày 22/9/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số Điều của Luật SHTT về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ, Hà Nội.
2. Chính phủ (2006), Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21 tháng 09 năm 2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ Luật Dân Sự, Luật sở hữu trí tuệ về bảo vệ quyền tác giả và quyền liên quan.
3. Chính phủ (2010), Nghị định 119/2010/NĐ-CP ngày 30/12/2010, sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định 105/2006/NĐ-CP quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật SHTT về bảo vệ quyền sở hữu trí tuệ và quản lý nhà nước về sở hữu trí tuệ.
4. Chính phủ (2011), Nghị định 85/2011/NĐ-CP ngày 20/9/2011 sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 100/2006/NĐ-CP ngày 21/6/2006 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Bộ luật dân sự, sở hữu trí tuệ về quyền tác giả, quyền liên quan.
5. Chính phủ (2013), “Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan.
6. Chính phủ (2013), Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 quy định xử phạt trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.
7. Chính phủ (2017), “Nghị định số 28/2017/NĐ-CP ngày 20/3/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 131/2013/NĐ-CP ngày 16 tháng 10 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính về quyền tác giả, quyền liên quan và Nghị định số 158/2013/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực văn hóa, thể thao, du lịch và quảng cáo.
8. Quốc hội (2005), Luật sở hữu trí tuệ.
9. Quốc hội (2009), Luật số 36/2009/QH12 ngày 19 tháng 6 năm 2009 Luật sửa đổi, bổ sung một số Điều của Luật sở hữu trí tuệ.
10. Quốc hội (2019) Văn bản hợp nhất số 07/VBHN-VPQH về Sở hữu trí tuệ ngày 25 tháng 6 năm 2019;
11. Quốc Hội (2022), Luật số 07/2022/QH15 ngày 16 tháng 06 năm 2022 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Sở hữu trí tuệ;
12. Quốc hội (2012), Luật xử lý vi phạm hành chính 2012.
13. Quốc hội (2015), Bộ luật Dân sự.

14. Quốc hội (2015), Bộ luật Hình sự
15. Quốc hội (2017), Luật số 12/2017/QH14 ngày 20/6/2017 sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật hình sự 2015
16. Quốc hội (2019), Luật số 42/2019/QH14 ngày 14 tháng 6 năm 2019 của Quốc hội sửa đổi, bổ sung một số của Luật Kinh doanh bảo hiểm, Luật sở hữu trí tuệ.
17. Quốc hội (2020), Luật số 67/2020/QH14 ngày 13 tháng 11 năm 2020 sửa đổi, bổ sung một số điều Luật xử lý vi phạm hành chính 2012.

## **II. TÀI LIỆU THAM KHẢO TIẾNG VIỆT:**

18. Nguyễn Thị Quế Anh (2013), “*Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Việt Nam*”, Luận văn thạc sĩ, Đại học Quốc gia Hà Nội.
19. Dương Đình Công (2011), “*Thực thi quyền sở hữu trí tuệ theo pháp luật Việt Nam và pháp luật của một số nước Đông Nam Á*”.
20. Lê Đình Duy (2018), “*Tội xâm phạm quyền tác giả, quyền liên quan trong Bộ luật hình sự năm 2015*”, Tạp chí Kiểm sát, số 20.
21. Trần Thị Thùy Dương (2016), “*Pháp luật quốc tế và kinh nghiệm một số nước về bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc*”, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội
22. Nguyễn Thị Đoàn Hà (2016), “*Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc - Thực trạng và kiến nghị hoàn thiện*”, Trường Đại học Luật Thành phố Hồ Chí Minh
23. Phạm Hồng Hải (2013), “*Bảo hộ quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Việt Nam*”, Luận văn Thạc sĩ Luật học, Đại học Quốc gia Hà Nội.
24. Nguyễn Thị Huệ & Nguyễn Đức Thịnh (2021), “*Bảo hộ quyền tác giả đối với tác phẩm âm nhạc trong môi trường kỹ thuật số tại Việt Nam*”.
25. Nguyễn Huy Hoàng (2022), “*Bảo vệ quyền tác giả qua thực tiễn xét xử của Tòa án nhân dân ở Việt Nam hiện nay*”, Luận án Tiến sĩ Luật học, Học viện khoa học xã hội.
26. Trường Đại học Luật Hà Nội, *Giáo trình Luật sở hữu trí tuệ*, NXB CAND, Hà Nội, 2010.
27. Trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh (2019), *Giáo trình Luật sở hữu trí tuệ*, NXB Hồng Đức – Hội luật gia Việt Nam.
28. Trường Đại học Kinh tế quốc dân (2010), *Giáo trình Pháp luật sở hữu trí tuệ*, NXB Đại học Kinh tế Quốc dân.

29. Trung tâm Bảo vệ quyền tác giả âm nhạc Việt Nam (2020), *Báo cáo Tổng kết hoạt động năm 2019*, Hà Nội

30. Bộ Tư Pháp, Viện Khoa học Pháp lý (2006), *Từ điển Luật học*, Nxb Từ điển Bách khoa, NXB Tư pháp.

31. Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch (2014), *Báo cáo số 158/BC-BVHTTDL ngày 11 tháng 7 năm 2014*, Hà Nội.

32. Đỗ Huỳnh Yến Vy (2020), “*Hành vi xâm phạm quyền tác giả trong môi trường kỹ thuật số theo pháp luật Hoa Kỳ, Pháp và kinh nghiệm đối với Việt Nam*”, Luận văn thạc sỹ, trường Đại học Luật thành phố Hồ Chí Minh

33. Trung tâm từ điển học (2008), *Từ điển Tiếng Việt 2008*, NXB Đà Nẵng